

TĂNG TRƯỞNG CỦA NGÀNH THÉP VIỆT NAM NĂM 2019 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2020

NGHIÊM GIA

Hội KHKT Đức Luyện kim Việt Nam

mail: nghiemgia53@gmail.com

1. Những yếu tố tác động đến tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam năm 2019

➤ Kinh tế-xã hội Việt Nam năm 2019 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ-Trung và những vấn đề chính trị làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng không nhỏ tới đầu tư và thương mại toàn cầu. Song với những giải pháp chỉ đạo điều hành kịp thời và quyết liệt của Chính phủ cùng sự chung tay vào cuộc của các bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp nên kinh tế-xã hội của Việt Nam năm 2019 tiếp tục chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả nổi bật so với năm 2018: tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 7,02 %; ngành Công nghiệp duy trì mức tăng trưởng 8,9 %. Trong đó, mức tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam chỉ đạt trên 9 % (năm 2018 là 10 %); kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tăng 8,1 % và nhập khẩu tăng 7 %; CPI bình quân tăng 2,79 % (dưới mục tiêu Quốc hội đề ra là mức tăng thấp nhất trong 3 năm qua) [1].

➤ Tình hình kinh tế-xã hội và thị trường ngành Thép thế giới và Việt Nam năm 2019 đã tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh (SXKD) và làm giảm mức tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam do những nguyên nhân trực tiếp sau đây:

✦ Giá thép thị trường thế giới có nhiều biến động, giá các mặt hàng nguyên vật liệu diễn biến khó dự đoán, đặc biệt giá quặng sắt đã tăng cao nhất trong vòng 5 năm qua (đạt đỉnh vào tháng 7/2019 với mức giá 120 USD/tấn). Giá các mặt hàng thép lại có xu hướng giảm mạnh do dư thừa nguồn cung và phải đến cuối năm giá các mặt hàng mới phục hồi trở lại;

✦ Thị trường thép nội địa trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Giá nguyên liệu cuộn cán nóng (HRC) liên tục giảm sâu tác động đến tâm lý thị trường mua bán. Sự cạnh tranh với nguồn hàng

nhập khẩu giá rẻ đã gây ảnh hưởng đến giá bán trong nước. Thị trường tôn mạ và cuộn cán nguội (CRC) phải đối mặt với tình trạng dư công suất và nguồn cung tăng cao khiến các nhà sản xuất trong nước cạnh tranh rất khốc liệt về giá và sản lượng. Một số nhà máy sản xuất tôn mạ màu lớn trong nước gặp khủng hoảng tài chính (áp lực dòng tiền, cạnh tranh về giá, giành giật thị phần,...). Do tác động từ chiến tranh thương mại Mỹ-Trung và việc các nước tăng cường biện pháp bảo hộ đã hạn chế rất nhiều thị trường xuất khẩu tôn mạ và CRC của Việt Nam và càng làm tăng thêm áp lực cạnh tranh thị trường nội địa [1], [2], [4];

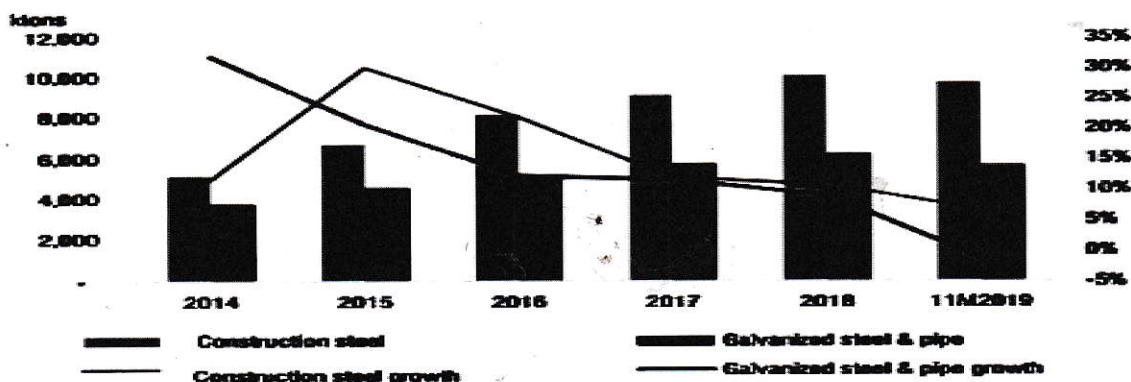
✦ Thị trường thép xây dựng trong nước năm 2019 có xu hướng giảm giá kéo dài, nhu cầu thấp và chưa có dấu hiệu phục hồi (nguyên nhân do thị trường bất động sản trong nước ảm đạm, các dự án đầu tư trọng điểm giãn và chậm tiến độ, thậm chí có một số dự án ngừng trệ kéo dài, không có dự án đầu tư mới triển khai);

✦ Ngành thép trong nước tiếp tục đối mặt với những thách thức do: thép nhập khẩu giá rẻ không chính ngạch từ nước ngoài gia tăng; việc siết chặt tín dụng cho vay đối với thị trường bất động sản trong nước; việc gia tăng nguồn cung trong nước vì nhiều dự án đầu tư sản xuất thép mới đang được triển khai, đặc biệt là Dự án thép Hòa Phát ở Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi làm cho thị trường trong nước cạnh tranh gay gắt hơn gây ảnh hưởng hiệu quả SXKD của một số nhà máy thép hiện hành [1], [4];

✦ Theo Công ty Cổ phần Chứng khoán (SSI), với mức tăng trưởng sản lượng của ngành Thép Việt Nam đạt 10 % vào năm 2018 đã làm cho mức tiêu thụ thép trong nước duy trì ổn định trong 4 tháng đầu năm 2019 với mức tăng trưởng đạt 11 % so với cùng kỳ, do các hoạt động xây dựng từ các dự án đầu tư năm 2018 và việc giá thép phục hồi. Tuy nhiên, năm 2019 nhu cầu tiêu thụ đã chững lại đáng kể từ giữa năm và chỉ đạt 15,4 triệu tấn (tăng 3,5 % so với cùng kỳ), trong đó thép xây

dựng đạt 9,7 triệu tấn (tăng 6,5 % so với cùng kỳ), lượng thép ống và tôn mạ không thay đổi (đạt 5,6 triệu tấn). Nguyên nhân khiến cho ngành Thép Việt Nam tăng trưởng thấp là do xuất khẩu bị ảnh hưởng bởi xu hướng bảo hộ giữa các quốc gia để áp đặt các biện pháp hạn chế nhập khẩu thép. Mặc dù sản lượng xuất khẩu thép xây dựng đạt mức tăng trưởng nhẹ 1,6 %, nhưng do xuất khẩu thép ống và tôn mạ giảm đến 19 % so với cùng kỳ năm ngoái. Mỹ và EU là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai

và thứ ba của Việt Nam đã giảm mạnh với mức 44 % so với năm 2018. Ngoài những nguyên nhân kể trên có thể dự đoán giá quặng sắt tăng do thảm họa vỡ đập ở mỏ Vale ở Brazil. Giá quặng sắt tăng hơn 70 % so với mức cuối năm 2018 (đạt 120 USD/tấn vào tháng 7/2019) đã khiến cho tỷ suất lợi nhuận gộp của một số doanh nghiệp thép Việt Nam [2]. Diễn biến sản lượng tiêu thụ và tốc độ tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam từ 2014-2019 nêu ở hình H.1.



H1. Sản lượng tiêu thụ và tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam từ 2014-2019 [4]

2. Triển vọng tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam trong năm 2020

➤ Bối cảnh kinh tế-xã hội, thị trường ngành Thép thế giới và Việt Nam sẽ tác động đến tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam trong năm 2020:

✦ Theo nhận định của Tổ chức Tài chính thế giới (IMF) kinh tế thế giới năm 2020 sẽ có sự phục hồi đạt mức tăng trưởng 3,4 % so với năm 2019 nhờ triển vọng tăng trưởng từ các nước có nền kinh tế mới nổi như Brazil, Mexico, Nga,... [1], [4]. Tuy nhiên, các bất ổn căng thẳng về kinh tế và chính trị trên thế giới tiếp tục gia tăng sẽ gây ảnh hưởng đến phát triển kinh tế toàn cầu.

✦ Theo dự báo của Hiệp hội Thép thế giới (Worldsteel Association), nhu cầu thị trường thép thế giới tiếp tục tăng trưởng nhưng tốc độ tăng trưởng chậm chỉ ở mức 1,7 % (thấp hơn mức tăng trưởng 3,9 % của năm 2019). Trong đó, nhu cầu thép của Trung Quốc cũng tăng trưởng chậm lại ở mức 1 % so với mức tăng trưởng 7,8 % trong năm 2019 [4].

✦ Kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát, mục tiêu tăng trưởng GDP dự kiến sẽ bằng 6,8 %. Ngành Công Thương dự báo tiếp tục tăng trưởng với mức 9-10 %/năm, trong đó ngành Thép Việt Nam dự báo tăng trưởng chỉ với mức 6 %-8 %/năm (thấp hơn so với năm 2019).

➤ Năm 2020 ngành Thép Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức:

✦ Căng thẳng thương mại Mỹ-Trung diễn biến khó lường sẽ tác động đến mọi mặt của nền kinh tế Việt Nam. Bất ổn chính trị giữa các nước trên thế giới cùng chính sách bảo hộ toàn cầu ngày càng gia tăng khiến thị trường xuất khẩu của Việt Nam ngày càng khó khăn, trong đó xuất khẩu thép sẽ chịu ảnh hưởng;

✦ Cung vượt cầu (với tất cả các sản phẩm: phôi thép, thép xây dựng, CRC, tôn mạ,...) do: nguồn cung trong nước gia tăng với sự tham gia của nhiều dự án đầu tư mới có công suất lớn của Hòa Phát ở Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi, Dự án thép ở Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa, và một số Dự án của các doanh nghiệp ở phía Nam (Công ty Thép Tung Hồ, Tuệ Minh,...); Các doanh nghiệp thép trong và ngoài nước sẽ tìm mọi cách để xâm nhập và gia tăng thị phần khiến cuộc đua cạnh tranh về tiêu thụ và giá bán ngày càng khốc liệt. Trong khi đó, nhu cầu sử dụng thép trong nước vẫn ở mức thấp do: thị trường bất động sản trầm lắng chưa có dấu hiệu hồi phục; giải ngân đầu tư công thấp; các dự án trọng điểm quốc gia chậm và ngừng tiến độ đầu tư. Các nguyên nhân này sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của các doanh nghiệp trong năm 2020;

✦ Năm 2020 do khó khăn, thách thức nêu trên (kinh tế thế giới và Việt Nam gặp khó khăn, thị trường tiêu thụ thép toàn cầu giảm, hạn hán và

dịch bệnh Covid-19,...) nên ngành Thép Việt Nam chỉ đặt mức tăng trưởng 6÷8 %/năm. Theo đó, sản lượng thép thô sẽ ước đạt gần 18 triệu tấn, thép cán (thép cán nóng dẹt và thép xây dựng) ước đạt khoảng 17,1 triệu tấn. Năm 2020, Việt Nam sẽ phải nhập khẩu các nguyên liệu với số lượng như sau: quặng sắt khoảng 17 triệu tấn, thép phế liệu (để sản xuất phôi thép bằng lò điện) khoảng 5 triệu tấn, thép cuộn cán nóng (HRC) để sản xuất thép tấm khoảng 5 triệu tấn [4].

➤ Các vấn đề rủi ro cần tính đến để đạt mức tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam trong năm 2020:

✦ Nhu cầu tiêu thụ thép thấp: Theo phân tích của SSI, sản lượng tiêu thụ thép khó có thể phục hồi mạnh mẽ. Cơ quan này ước tính trong năm 2020 số lượng thép tiếp tục sẽ tăng trưởng ở mức thấp (từ 5÷7 % so với số lượng tiêu thụ 2018) do thị trường bất động sản trì trệ cùng với đầu tư công ít và chậm. Tuy nhiên, do việc gia tăng giải ngân nguồn vốn FDI có thể là yếu tố hỗ trợ cho nhu cầu tiêu thụ thép [2], [3];

✦ Gia tăng công suất sẽ gia tăng sức ép cạnh tranh: trong năm 2020, tổng công suất thép xây dựng ước tính tăng 15 % do Dự án thép Hòa Phát ở Dung Quất công suất 2 triệu tấn/năm và Dự án thép VAS ở Nghi Sơn công suất 500 nghìn tấn/năm vào hoạt động. Một phần gia tăng công suất này chỉ bù đắp cho việc đóng cửa dây chuyền sản xuất thép của Posco SS ở miền Nam với công suất 500 nghìn tấn/năm [2]. Trong bối cảnh này áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng, xu hướng chiếm lĩnh thị phần trong mảng thép xây dựng có thể tăng theo hướng có lợi cho các doanh nghiệp thép quy mô lớn (do lợi thế về chi phí sản xuất, vận chuyển và hệ thống phân phối,...). Tuy nhiên, áp lực cạnh tranh do giá thép thấp sẽ không quá lớn, vì các doanh nghiệp nhỏ họ sẽ chọn cắt giảm sản lượng sản xuất khi doanh thu không thể bù đắp cho chi phí. So với thép xây dựng, thị trường tôn mạ có thể ổn định trong năm 2020, do các công ty lớn nhất không có kế hoạch mở rộng công suất;

✦ Xu hướng bảo hộ có khả năng còn tiếp diễn: Trong bối cảnh xu hướng bảo hộ trên toàn thế giới, Việt Nam có thể gia hạn các mức thuế bảo hộ cho sản phẩm thép thanh trong năm 2020. Các nền kinh tế lớn, trong đó có Trung Quốc dự báo tăng trưởng chậm lại sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến sản lượng thép ở các Tập đoàn/Công ty sản xuất thép lớn trên thế giới và chắc chắn sẽ có tác động đến giá thép tiêu thụ trên thị trường ở Việt Nam.

3. Kết luận

Để đạt mức tăng trưởng nêu trên của ngành Thép Việt Nam trong năm 2020, ngoài sự nỗ lực

của các doanh nghiệp thuộc Hiệp Hội Thép Việt Nam (VSA) trong việc tìm các giải pháp SXKD có hiệu quả, cần có sự hỗ trợ của Chính phủ, các Bộ ngành liên quan. Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) nhằm tháo gỡ và giải quyết các vướng mắc về các vấn đề liên quan đến cổ phần hóa Công ty mẹ và tạo điều kiện thuận lợi trong việc thoái vốn của Tổng Công ty tại các đơn vị theo đúng lộ trình mà Chính phủ yêu cầu trong năm 2020.□

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Báo cáo Tổng kết năm 2019 và Phương hướng 2020 của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNSTEEL).
2. Kim Tuyển. Báo Công Thương (05/9/2019); Thanh Nga. Tạp chí Công Thương (18/10/2019).
3. Song Ngọc. Báo Kinh tế & Tiêu dùng (15/9/2019)
4. Xuân Thiện. Webside VSA và các Bản tin Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) năm 2019

Ngày nhận bài: 21/04/2019

Ngày gửi phản biện: 18/06/2019

Ngày nhận phản biện: 25/10/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/04/2020

Từ khóa: yếu tố tác động; sự tăng trưởng; ngành Thép Việt Nam; năm 2019; năm 2020

Trách nhiệm pháp lý của các tác giả bài báo: các tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm về các số liệu, nội dung công bố trong bài báo theo Luật Báo chí Việt Nam

Tóm tắt: Bài báo trình bày những yếu tố tác động đến sự tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam trong năm 2019. Trên cơ sở phân tích hiện trạng kinh tế-xã hội, thị trường ngành Thép thế giới và Việt Nam, tác giả giới thiệu khả năng tăng trưởng của ngành Thép Việt Nam trong năm 2020.

Growth of Vietnam's steel industry in 2019 and prospects for 2020

SUMMARY

The paper presents the factors affecting on the growth of Vietnam's steel industry in 2019. Based on the analysis of the socio-economic situation, the steel market in the world and Vietnam, the author introduces the possibility Vietnam Steel industry's growth in 2020.